TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/DS-ST
Ngày 25-7-2018
Về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thanh Nguyên

2. Bà Huỳnh Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn: không tham gia.

Ngày 25-7-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-DS ngày 10-7-2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Huỳnh Thiên D, sinh năm 1980 – Chủ doanh nghiệp tư nhân tôn thép V; cư trú: số 20/7, đường Lê Thị Hồng G, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

Đại Dện hợp pháp: anh Dương Quang M1, sinh năm 1981; cư trú: số 5, khóm 1, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang (Văn bản ủy quyền ngày 15-3-2018). (có mặt)

2. Bị đơn: anh Lê Hoàng Đen E, sinh năm 1979; cư trú: khóm 2, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn, chị Huỳnh Thiên D trình bày: doanh nghiệp của chị có bán tole, sắt cho anh Lê Hoàng Đen E gần 02 năm nay và anh Lê Hoàng Đen E còn nợ doanh nghiệp chị số tiền 39.830.000 đồng. Chị đã nhiều lần liên hệ yêu cầu anh Lê Hoàng Đen E thanh toán số tiền nợ trên cho doanh nghiệp của chị nhưng anh Lê Hoàng Đen E không có trách nhiệm và không có thiện chí trả nợ mặc dù anh Lê

Hoàng Đen E vẫn có thu nhập từ việc thi công nhiều căn nhà cho khách hàng của anh.

Nay chị yêu cầu buộc anh Lê Hoàng Đen E phải trả cho doanh nghiệp của chị số tiền trên.

* Bị đơn, anh Lê Hoàng Đen E mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Lê Hoàng Đen E không liên hệ Tòa án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi cho Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Lê Hoàng Đen E.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của chị Huỳnh Thiên D vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá về vụ án như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: anh Lê Hoàng Đen E có nơi cư trú tại thị trấn T1, huyện T1, tỉnh An Giang và tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự - hợp đồng mua bán tài sản, đây là loại tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: anh Lê Hoàng Đen E được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh Lê Hoàng Đen E vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Lê Hoàng Đen E là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp, Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù anh Lê Hoàng Đen E không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án cũng không làm việc được với anh nhưng căn cứ vào sổ theo dõi mua bán do chị Huỳnh Thiên D cung cấp ghi nhận: vào ngày 08-11-2017, anh Lê Hoàng Đen E ký xác nhận còn nợ Doanh nghiệp tư nhân tôn thép Vạn Đại Thành số tiền 39.830.000 đồng. Sổ theo dõi mua bán cùng xác nhận này của anh Lê Hoàng Đen E đã đủ cơ sở để xác định giữa Doanh nghiệp tư nhân tôn thép V do chị Huỳnh Thiên D làm chủ với anh Lê Hoàng Đen E có xác lập và các bên đã nhiều lần mua bán tole, sắt với nhau và đến ngày 08-11-2017, anh Lê Hoàng Đen E đã xác nhận còn nợ lại số tiền 39.830.000 đồng.

Vì anh Lê Hoàng Đen E vi phạm nghĩa vụ của bên mua tài sản – nghĩa vụ trả tiền nên việc chị Huỳnh Thiên D khởi kiện yêu cầu anh Lê Hoàng Đen E phải trả số tiền còn nợ 39.830.000 đồng là có căn cứ, do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc anh Lê Hoàng Đen E phải có trách nhiệm trả số tiền mua bán còn nợ với số tiền 39.830.000 đồng cho chị Huỳnh Thiên D là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thiên D được chấp nhận nên anh Lê Hoàng Đen E là bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thiên D – Chủ doanh nghiệp tư nhân tôn thép V đối với anh Lê Hoàng Đen E.

Buộc anh Lê Hoàng Đen E phải trả cho chị Huỳnh Thiên D – Chủ doanh nghiệp tư nhân tôn thép V số tiền 39.830.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Anh Lê Hoàng Đen E phải nộp 1.991.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại chị Huỳnh Thiên D – Chủ doanh nghiệp tư nhân tôn thép V 995.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018379 ngày 19-3-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn;
- Đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hưng